**TUẦN 29:** **CHỦ ĐỀ 11: PHÉP CỘNG, PHÉP TRỪ PHÂN SỐ**

Bài 60: PHÉP CỘNG PHÂN SỐ (4 TIẾT)

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

***1. Kiến thức, kĩ năng:***

- Củng cố và mở rộng các kiến thức về phép cộng hai, ba phân số có cùng mẫu số.

- Vận dụng giải các bài toán thực tế liên quan đến phép cộng có cùng mẫu số.

- Thực hiện được phép cộng hai, ba phân số khác mẫu số, trong đó có một mẫu số chia hết cho các mẫu số còn lại.

- Sử dụng được phép cộng hai phân số khác mẫu số để giải quyết bài toán thực tế có lời văn đơn giản.

- Củng cố và mở rộng các kiến thức về phép cộng phân số có cùng mẫu số, khác mẫu số (trong đó có một mẫu số chia hết cho các mẫu số còn lại).

- Củng cố thứ tự thực hiện phép tính trong biểu thức, từ đó nêu được tính chất giao hoán, tính chất kết hợp của phép cộng phân số.

- Phát triển năng lực giải quyết vấn đề và năng lực giao tiếp toán học.

***2. Năng lực:***

- Năng lực tự chủ, tự học: Biết tự giác học tập, làm bài tập và các nhiệm vụ được giao.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia tốt trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong hoạt động nhóm.

***3. Phẩm chất.***

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác học tập, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

**TIẾT 2. LUYỆN TẬP**

**Ngày dạy: 01/4/2024**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | |
| - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.  + Câu 1: *Nêu cách cộng 2 phân số cùng mẫu số*  + Câu 2: Tính: a.  b.  - GV củng cố cách cộng các phân số cùng mẫu số.  - Lưu ý HS cần rút gọn kết quả của phép cộng về phân số tối giản.  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi  + Trả lời: Muốn cộng hai phân số cùng mẫu số, ta cộng hai tử số với nhau và giữ nguyên mẫu số.  a.  b.  - HS lắng nghe. |
| **2. Luyện tập:**  - Mục tiêu:  + Giúp HS ghi nhớ quy tắc cộng hai phân số có cùng mẫu số, nhận biết và khắc phục được các lỗi sai thường gặp.  + Củng cố và mở rộng các kiến thức về phép cộng hai , ba phân số có cùng mẫu số  + Áp dụng giải các bài toán thực tế có lời văn liên quan đến phép cộng có cùng mẫu số  - Cách tiến hành: | |
| **Bài 1**. Đ, S ? (Làm việc cá nhân)  - GV HS HS làm trên phiếu học tập cá nhân  Đ,S?  - GV yêu cầu HS nêu cách cộng của mỗi bài, từ đó chỉ ra những bài làm sai (nếu có) và lỗi sai của các bạn đó.  - GV YC HS sửa lại các câu sai cho đúng  - GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 2:** Tính rồi so sánh? (Làm việc nhóm 2)  - GV gọi HS nêu từng yêu cầu của bài  - GV chia nhóm 2, các nhóm làm vào vở.  a)  và  b)  và  - Đổi vở soát theo nhóm bàn trình bày kết quả, nhận xét lẫn nhau.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 3:** Giải ô chữ dưới đây (Nhóm 4)  Giải ô chữ dưới đây.  Biết rằng L =   T=  A =  D =  - GV cho HS làm theo nhóm ghi kết quả vào bảng con  - Các nhóm trình bày kết quả, nhận xét. GV nhận xét tuyên dương.  - GV và HS chốt kết quả đúng: ĐÀ LẠT  - Gv yêu cầu HS nêu những hiểu biết của mình về Đà Lạt, GV có thể bổ sung thêm.  **Bài 4**. (Làm việc cá nhân)  - GV HD HS tóm tắt để hiểu đề  ? Cô đã dùng tấm vải đó vào những việc gì?  ? Hãy viết các phân số chỉ số phần dùng vào từng loại?  ? Bài toán hỏi gì?  - GV HD 1 HS nêu cách làm  - Yêu cầu HS trình bày vào vở, 1 HS làm trên bảng lớp  - HS và GV nhận xét , chốt kết quả đúng  - Gọi HS nêu kết quả, HS nhận xét.  - GV nhận xét tuyên dương. | - Hs đọc đề  - 1 HS đứng tại chỗ nêu trước lớp.  - HS làm vào vở nháp  - HS nêu kết quả: Mai: S, Nam: S, Việt: Đ  - HS sửa:  ,  - Hs nêu  - HS làm bài theo nhóm đôi.  a.  Vậy  =  - Đại diện một số nhóm lần lượt đọc kết quả  - HS lắng nghe rút kinh nghiệm.  - HS làm việc theo nhóm 4: Tính và ghi kết quả ứng với chữ cái vào vị trí ở ô chữ bí mật.  - Đại diện các nhóm trình bày.  - 1 HS đọc đề bài  - May quần, may áo và may túi.  - May quần:  tấm vải  May áo :  tấm vải  May túi:  tấm vải  - Hỏi cô Ba đã dùng tất cả bao nhiêu phần tấm vải?  - Ta tìm tổng của các phần tấm vải đã dùng để may quần, áo và túi.  Bài giải  Cô Ba đã dùng tất cả số phần tấm vải là:  + + = (tấm vải )  Đáp số : tấm vải |
| **3. Vận dụng trải nghiệm.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh học bài.  - Cách tiến hành: | |
| - GV tổ chức bằng hình thức như trò chơi để HS thực hành cộng phân số thành thạo hơn  - GV viết 3 phép tính    - Mời 3 học sinh tham gia trải nghiệm: Phát 3 phiếu cho 3 em, sau đó mời 3 em đứng theo thứ tự từ bé đến lớn theo đánh dấu trên bảng. Ai đúng sẽ được tuyên dương.  - Nhận xét, tuyên dương. | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - 3 HS xung phong tham gia chơi.  - HS lắng nghe để vận dụng vào thực tiễn. |

------------------------------------------------

**TIẾT 3. CỘNG HAI PHÂN SỐ KHÁC MẪU SỐ**

**Ngày dạy: 02/4/2024**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | | | | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:** | | | | |
| - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.  + Câu 1: *Nêu cách cộng 2 phân số cùng mẫu số*  + Câu 2: Cô Hòa có một tấm vải. Buổi sáng  nay cô bán  tấm vải, buổi chiều bán tấm vải. Hỏi cô Hòa đã bán tất cả bao nhiêu phần tấm vải?  - GV củng cố cách cộng các phân số cùng mẫu số.  - Lưu ý HS cần rút gọn kết quả của phép cộng về phân số tối giản  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi  + Trả lời:  Muốn cộng hai phân số cùng mẫu số, ta cộng hai tử số với nhau và giữ nguyên mẫu số.  - HS làm vào vở nháp - 1 HS lên bảng làm bài. | | | |
| **2. Khám phá:** | | | | |
| - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi để đặt đề toán dựa vào tranh minh họa.  - Yêu cầu HS thảo luận nhóm 2 để tìm phép tính  - GV HD HS đưa về phép cộng hai phân số có cùng mẫu số  - Gv HD để HS nhận ra: đây là phép cộng hai phân số trong đó có một mẫu số chia hết cho mẫu số còn lại.  - YC HS tìm xem mẫu số lớn gấp mấy lần mẫu số bé  - Yêu cầu HS dùng mẫu số lớn làm mẫu số chung  - GVHD cách làm và trình bày:  Quy đồng : =  Vậy : + = + =  - YC HS nêu cách cộng hai phân số khác mẫu số? | | - HS quan sát, làm việc theo nhóm đôi  Đề toán: Tớ có một băng giấy. Tớ đã tô màu đỏ  băng giấy, sau đó tô tiếp băng giấy bằng màu xanh. Hỏi tớ đã tô màu bao nhiêu phần băng giấy?  - HS làm việc theo nhóm đôi  - HS trả lời : +  - HS nêu câu trả lời: quy đồng mẫu số  - 8 : 2 = 4 (lần)  - HS nêu: Muốn cộng hai phân số khác mẫu số, ta quy đồng hai phân số đó rồi cộng các phân số đó. | | |
| **3. Luyện tập:** | | | | |
| **Bài 1:**  Tính (theo mẫu)- HS làm việc cá nhân  Tính (theo mẫu).  - GV HD nêu dạng của phép cộng  - Yêu cầu 1HS nêu cách thực hiện  - GV nhận xét, tuyên dương | | | - Đây là phép cộng hai phân số trong đó có một mẫu số chia hết cho mẫu số còn lại.  - Muốn cộng hai phân số khác mẫu số, ta quy đồng hai phân số đó rồi cộng các phân số đó.  - HS lần lượt làm vở, kết hợp đọc miệng các phép tính còn lại  a. b. c.  - Hs nêu cách rút gọn phân số  - Phân số chưa tối giản :  - HS làm vào vở  - HS đối chiếu so sánh, nhận xét với bài trên bảng  b.  c. | |
| Bài 2: Tính rồi rút gọn ? (Làm việc nhóm 2)  - GV yêu cầu HS nêu cách rút gọn phân số  ? Tìm phân số chưa tối giản trong phép tính  - GV HD cách trình bày  a.  = +  =  - GV yêu cầu 2 HS lên bảng trình bày , HS làm vào vở  - GV chia nhóm 2, các nhóm làm vào vở.  a)  và  - GV nhận xét, tuyên dương.  Bài 3: (Làm việc nhóm đôi - cá nhân)  - GV HD HS tóm tắt để hiểu đề bằng cách hỏi đáp trong nhóm đôi  ? Có mấy nhóm sửa đường ? Từng nhóm sửa được bao nhiêu phần đoạn đường ?  - GV yêu cầu HS tự làm bài vào vở - 1 HS lên bảng trình bày  - GVHD HS rút gọn ra giấy nháp và chỉ ghi kết quả rút gọn vào phép tính và chốt kết quả đúng | | | - HS hỏi đáp trong nhóm đôi  - HS làm vào vở - 1 HS trình bày  Bài giải  Số phần đoạn đường mà hai nhóm công nhân sửa được là :  ( đoạn đường )  Đáp số :  đoạn đường | |
| **3. Vận dụng trải nghiệm.** | | | | |
| - GV tổ chức bằng hình thức trò chơi để HS thực hành cộng phân số thành thạo hơn  - GV viết 5 phép tính  a.  b. c. ; d. +  - Mời 4 học sinh tham gia trải nghiệm: Phát 4 phiếu cho 4 em, sau đó mời 4 em đứng theo thứ tự từ bé đến lớn theo đánh dấu trên bảng. Ai đúng sẽ được tuyên dương.  - Nhận xét và cho HS làm đúng nhắc lại cách rút gọn ở câu c và d , tuyên dương những em làm tốt | | | | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - 4 HS xung phong tham gia chơi.  - HS lắng nghe để vận dụng vào thực tiễn. |

------------------------------------------------

**TIẾT 4. LUYỆN TẬP**

**Ngày dạy: 03/4/2024**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | |
| **1. Khởi động:** | | |
| - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.  + Câu 1: *Nêu cách cộng 2 phân số cùng mẫu số, khác mẫu số*  + Câu 2: Tính : a.   b.  - GV củng cố cách cộng phân số.  - Lưu ý HS cần rút gọn kết quả của phép cộng về phân số tối giản.  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi  - HS trả lời  - HS làm vào vở nháp - 1 HS lên bảng làm bài. | |
| **2. Luyện tập:** | | |
| **Bài 1:**  Tính - HS làm việc cá nhân  - GV HD nhận dạng của phép cộng phân số để áp dụng quy tắc thực hành làm bài vào vở  - Yêu cầu 1số HS nêu cách thực hiện từng câu  - GV nhận xét, tuyên dương  Bài 2: So sánh giá trị của các biểu thức dưới đây.  (HS làm việc cá nhân )  So sánh giá trị của các biểu thức dưới đây.  - Yêu cầu HS làm bài vào vở  - GV yêu cầu HS nêu cách cộng của mỗi bài, từ đó chỉ ra những bài làm sai (nếu có) và lỗi sai của các bạn đó.  - GV yêu cầu HS sửa lại các câu sai cho đúng  - GV nhận xét, tuyên dương.  - Gv hướng dẫn để học sinh nhận ra tính chất kết hợp  của phép cộng phân số  **Bài 3:**  Tính bằng cách thuận tiện (HS làm cá nhân )  - Yêu cầu HS đọc đề và tự làm bài vào vở  - HS và GV nhận xét, hướng dẫn để học sinh nhận ra tính chất giao hoán của phép cộng phân số  **Bài 4** (Làm việc nhóm đôi - cá nhân)  - GV HD HS tóm tắt để hiểu đề bằng cách hỏi đáp trong nhóm đôi  ? Việt đã dùng số tiền của mình vào mấy việc?  ? Phân số chỉ số tiền vào từng việc?  - GV yêu cầu HS tự làm bài vào vở.  - GVHD HS rút gọn ra giấy nháp và chỉ ghi kết quả rút gọn vào phép tính và chốt kết quả đúng.  **Bài 5.** (Làm việc cá nhân)  - Yêu cầu HS tóm tắt  ? Có bao nhiêu bạn pha nước cam?  ? Phân số chỉ số phần nước cam mà mỗi bạn pha được?  - GV yêu cầu HS tự làm bài vào vở | | - HS đọc yêu cầu  - HS làm bài vào vở - 3 HS lên bảng làm bài  - Kết quả:    b.  c.  - HS đọc yêu cầu  - HS làm bài vào vở - 3 HS lên bảng làm  Kết quả : 3 biểu thức đèu có kết quả bằng nhau (đều bằng )  *- Rút ra tính chất kết hợp của phép cộng: Khi cộng 1 tổng 2 phân số với một phân số thứ ba, ta có thể cộng phân số thứ nhất với tổng của phân số thứ hai và phân số thứ ba.*  - HS đọc đề và làm bài vào vở  - 2 HS lên bảng làm bài  Kết quả :  a.  = (  b.  - HS nêu tính chất giao hoán của phép cộng phân số.  - HS làm việc nhóm đôi  - HS làm bài vào vở - 1 HS lên bảng trình bày  Bài giải  Việt đã dùng số phần tiền của mình để mua vở và bút là:  (số tiền)  Đáp số:  số tiền  - HS làm việc cá nhân  - HS làm bài vào vở  **Bài giải**  Số lít nước cam cả ba bạn pha được là :    **Đáp số :** 2 lít |
| **3. Vận dụng trải nghiệm.** | | |
| - GV tổ chức bằng hình thức trò chơi để HS thực hành cộng phân số thành thạo hơn  Bài toán: Một chiếc tàu thủy giờ thứ nhất chạy được  quãng đường, giờ thứ hai chạy được quãng đường, giờ thứ ba chạy được quãng đường. Hỏi sau ba giờ chiếc tàu thủy đó chạy được bao nhiêu phần quãng đường?  - Mời 3 học sinh tham gia trải nghiệm: Phát 3 phiếu cho 3 em, sau đó mời 3 em đứng theo thứ tự từ bé đến lớn theo đánh dấu trên bảng. Ai đúng sẽ được tuyên dương.  - Nhận xét và tuyên dương những em làm tốt. | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - 3 HS xung phong tham gia chơi.  - HS lắng nghe để vận dụng vào thực tiễn. | |
| IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:  .......................................................................................................................................................  .......................................................................................................................................................  ....................................................................................................................................................... | | |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**TUẦN 29:** **CHỦ ĐỀ 11: PHÉP CỘNG, PHÉP TRỪ PHÂN SỐ**

Bài 61: PHÉP TRỪ PHÂN SỐ (3 TIẾT)

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

***1. Kiến thức, kĩ năng:***

- Thực hiện được phép trừ hai phân số cùng mẫu số.

- Thực hiện được phép trừ phân số tương ứng với các hình ảnh đã cho.

- Thực hiện được phép trừ hai phân số khác mẫu số, trong đó có một mẫu số chia hết cho các mẫu số còn lại.

- Sử dụng được phép trừ hai phân số khác mẫu số để giải quyết bài toán thực tế có lời văn đơn giản.

- Luyện tập, củng cố kĩ năng thực hiện phép cộng, phép trừ các phân số có cùng mẫu số, khác mẫu số (có một mẫu số chia hết cho các mẫu số còn lại). Áp dụng vào các bài toán có lời văn đơn giản.

- Phát triển năng lực giải quyết vấn đề và năng lực giao tiếp toán học.

***2. Năng lực:***

- Năng lực tự chủ, tự học: Biết tự giác học tập, làm bài tập và các nhiệm vụ được giao.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia tốt trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong hoạt động nhóm.

***3. Phẩm chất.***

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác học tập, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

**TIẾT 1. TRỪ HAI PHÂN SỐ CÓ CÙNG MẪU SỐ**

**Ngày dạy: 04/4/2024**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.  + Câu 1: *Nêu cách trừ 2 phân số cùng mẫu số*  + Câu 2: Cô Hòa cótấm vải, buổi sáng cô bántấm vải. Hỏi cô Hòa còn lại bao nhiêu phần tấm vải?  - GV củng cố cách trừ các phân số cùng mẫu số.  - Lưu ý HS cần rút gọn kết quả của phép trừ về phân số tối giản  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | | - HS tham gia trò chơi  + Trả lời:  Muốn trừ hai phân số cùng mẫu số, ta trừ hai tử số cho nhau và giữ nguyên mẫu số.  - HS làm vào vở nháp - 1 HS lên bảng làm bài. |
| **2. Khám phá:**  - Mục tiêu:  + HS nhận biết được cách trừ hai phân số khác mẫu số bằng cách quy đồng mẫu số.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV đưa bức tranh minh họa   |  |  |  | | --- | --- | --- | | Tớ cócái bánh, tớ đã ăncái bánh. Hỏi tớ còn lại mấy pần của cái bánh? | KHÁM PHÁ |  |   - GV YC HS thảo luận nhóm đôi để tìm ra phép tính dựa vào đề toán, câu trả lời dựa vào tranh minh họa.  - GV HD HS đưa về phép trừ hai phân số có cùng mẫu số.  - Gv HD để HS nhận ra: đây là phép trừ hai phân số khác mẫu số trong đó có một mẫu số chia hết cho mẫu số còn lại.  - Yêu cầu HS tìm xem mẫu số lớn gấp mấy lần mẫu số bé  - Yêu cầu HS dùng mẫu số lớn làm mẫu số chung  - GVHD cách làm và trình bày :  Quy đồng :  Vậy :  - Yêu cầu HS nêu cách trừ hai phân số khác mẫu số ?  **3. Luyện tập:**  - Mục tiêu:  + Củng cố quy tắc phép trừ , phép cộng phân số khác mẫu số  + Sử dụng được phép trừ hai phân số khác mẫu số để giải quyết bài toán thực tế có lời văn đơn giản .  - Cách tiến hành:  **Bài 1:**  Tính (theo mẫu)- HS làm việc cá nhân  - GV HD nêu dạng của phép trừ  - Yêu cầu 1HS nêu cách thực hiện phép trừ hai phân số khác mẫu số  - Yêu cầu Hs tự làm bài vào vở  - HS và GV nhận xét, tuyên dương - chốt cách làm và kết quả đúng  Bài 2: (Làm việc nhóm đôi )  - Yêu cầu HS đọc đề  - Yêu cầu HS tự tóm tắt đề theo cách hỏi đáp trong nhóm đôi  - GV yêu cầu HS tự làm bài trong nhóm    Bài 3: Tìm phân số thích hợp( HS làm việc nhóm 5)  Tìm phân số thích hợp.  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm  - Yêu cầu HS làm bài theo nhóm trên phiếu học tập thông qua trò chơi *Ai nhanh ai đúng ?*  Nhóm hoàn thành các phép tính nhanh nhất và đúng nhất là nhóm chiến thắng  - Nhận xét , tuyên dương | - HS quan sát  - HS làm việc theo nhóm đôi để tìm phép trừ  - 8 : 4 = 2 ( lần )  - HS nêu: Muốn trừ hai phân số khác mẫu số, ta quy đồng hai phân số đó rồi trừ hai phân số đó.  - Đây là phép trừ hai phân số khác mẫu số trong đó có một mẫu số chia hết cho mẫu số còn lại.  - Muốn trừ hai phân số khác mẫu số, ta quy đồng hai phân số đó rồi trừ hai phân số đó  - HS lần lượt làm vở - 3 Hs lên bảng làm bài  Kết quả  a.  b.  c.  - HS đọc đề toán và hỏi đáp trong nhóm đôi  Tóm tắt:  Có:  cái lá cỏ  Cho:  cái lá cỏ  Còn : ... ?  - Hs làm bài và chia sẻ với cả lớp  **Bài giải**  Dế Trũi còn lại số phần của lá cỏ là :  -=  ( cái lá cỏ )  - HS thảo luận nhóm  - HS làm bài  - Kết quả Tìm phân số thích hợp. | |
| **3. Vận dụng trải nghiệm.** | | |
| - GV tổ chức bằng hình thức trò chơi *Ai nhanh ai đúng* để HS thực hành cộng , trừ phân số thành thạo hơn  - GV đưa đề toán :  Tính :  a.  -  b. +  c.  -  - Mời 3 học sinh tham gia trải nghiệm: Phát 3 phiếu cho 3 em, sau đó mời 3 em đứng theo thứ tự từ bé đến lớn theo đánh dấu trên bảng. Ai đúng sẽ được tuyên dương.  - Nhận xét và tuyên dương những em làm tốt | | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - 3 HS xung phong tham gia chơi.  - HS lắng nghe để vận dụng vào thực tiễn. |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**TIẾT 2. TRỪ HAI PHÂN SỐ KHÁC MẪU SỐ**

**Ngày dạy: 05/4/2024**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | |
| - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.  + Câu 1: Nêu cách cộng hai phân số cùng mẫu số?  + Câu 2: Tính : a.  b.  + Câu 2: Đổi chéo vở để kiểm tra lẫn nhau  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi  + HS trả lời  + HS làm bài  + Đổi chéo vở trong bàn để kiểm tra lẫn nhau  - Một số HS đọc bài. |
| **2. Khám phá:**  - Cách tiến hành : | |
| + GV nêu thực tế như phần khám phá trong SGK   |  |  | | --- | --- | | 61 Phép trừ phân số | Tớ có  cái bánh, tớ đã ăn cái bánh. Hỏi tớ còn lại mấy phần của cái bánh ? |   + Yêu cầu HS trả lời câu hỏi:  ? Ban đầu Việt có mấy phần cái bánh?  ? Việt đã ăn mấy phần cái bánh?  - Yêu cầu HS thảo luận nhóm 2 để tìm phép tính  - GV gợi ý để HS tự tìm cách thực hiện dựa vào bài phép cộng phân số đã học  - GV yêu cầu HS tự làm bài vào vở  - HS và GV nhận xét và chốt kết quả đúng  - GV yêu cầu HS nêu cách thực hiện phép trừ hai phân số cùng mẫu số  **3. Luyện tập**  **Bài 1:**  Tính. (HS làm cá nhân)  - Yêu cầu HS tự nhắc lại cách trừ hai phân số cùng mẫu số và làm bài vào vở  - Yêu cầu HS nhận xét bài và nhắc lại cách trừ hai phân số có cùng mẫu số theo nhóm đôi  Bài 2: Viết phép tính thích hợp với mỗi hình (theo mẫu).  - HS làm bài theo nhóm đôi  - GV HD HS quan sát hình a  - Yêu cầu HS đặt đề toán dựa vào hình vẽ.  Viết phép tính thích hợp với mỗi hình (theo mẫu).  - Yêu cầu HS tự đặt phép tính vào vở  - Yêu cầu HS làm tương tự các bài còn lại | - HS lắng nghe  - Phép trừ:  - = ?  - HS làm bài vào vở, 1HS lên bảng trình bày  - Kết quả :  - =  Trả lời : Việt đã ăn  phần cái bánh  - Muốn trừ hai phân số cùng mẫu số, ta tử số của phân số thứ nhất cho tử số của phân số thứ hai và giữ nguyên mẫu số  - 3 HS làm bài trên bảng lớp  - Kết quả  a.  =  b.  c.  =  - HS quan sát hình a  - Tớ có cái bánh, tớ đã ăncái bánh. Hỏi tớ còn lại mấy phần của cái bánh?  a. Phép trừ: - =  cái bánh  b.  c. |
| **3. Vận dụng trải nghiệm.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh học bài  - Cách tiến hành: | |
| - GV tổ chức bằng hình thức trò chơi *Tiếp sức* để HS thực hành cộng mở rộng phân số thành thạo hơn  Tính : a.  -  b.  -  c.  - Yêu cầu học sinh tham gia trải nghiệm theo ba nhóm (mỗi nhóm 3 HS): Nhóm nào làm nhanh và đúng trong thời gian ngắn nhất sẽ thắng cuộc.  - Nhận xét và tuyên dương những em làm tốt | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - HS tham gia chơi.  - HS lắng nghe để vận dụng vào thực tiễn. |

**--------------------------------------------**

**TUẦN 30. TIẾT 3. LUYỆN TẬP**

**Ngày dạy: 08/4/2024**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**  \* Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  \* Cách tiến hành: | |
| - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.  + Câu 1: Nêu quy tắc trừ hai phân số cùng mẫu số.  + Câu 2: Nêu quy tắc trừ hai phân số khác mẫu số.  + Câu 3:  + Câu 4:  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi  + Trả lời:  - Muốn trừ 2 phân số cùng mẫu số, ta trừ tử số của phân số thứ nhất cho tử số của phân số thứ hai và giữ nguyên mẫu số.  - Muốn trừ hai phân số khác mẫu số ta quy đồng mẫu số hai phân số rồi trừ hai phân số đó.  -  -  - HS lắng nghe. |
| **2. Luyện tập:**  \* Mục tiêu: Luyện tập, củng cố kĩ năng thực hiện phép cộng, phép trừ các phân số có cùng mẫu số, khác mẫu số (có một mẫu số chia hết cho các mẫu số còn lại). Áp dụng vào các bài toán có lời văn đơn giản.  \* Cách tiến hành: | |
| Bài 1. Tính (Làm việc cá nhân)  - GV: Nêu cách thực hiện phép trừ hai phân số khác mẫu số.  - GV mời 2 HS lên bảng thực hiện. HS lớp làm vào vở.  a) -  b) -  c) -  d) -  - Gọi HS nêu kết quả, HS nhận xét  - GV: Khi trừ hai phân số khác mẫu số trong đó có một mẫu số chia hết cho mẫu số còn lại, ta phải làm thế nào?  - GV nhận xét chung, tuyên dương.  Bài 2: Rút gọn rồi tính. (Làm việc nhóm 2)  - GV: Bài toán yêu cầu làm mấy bước?  - GV mời HS nêu cách rút gọn hai phân số.  - GV yêu cầu học sinh làm bài theo nhóm 2 vào vở. 1 nhóm làm vào phiếu bài tập.  a)  b)  c)  d)  - GV mời các nhóm trình bày.  - Mời các nhóm khác nhận xét  - GV nhận xét chung, tuyên dương.  Bài 3: Sợi dây hay cây gậy dài hơn và dài hơn bao nhiêu mét? (Làm việc cá nhân)  - GV hướng dẫn HS làm miệng    - GV mời HS trả lời, HS khác nhận xét.  - GV nhận xét chung, tuyên dương.  Bài 4: Giải ô chữ dưới đây. (Làm việc nhóm 4)  - GV mời 1 HS nêu cách làm.  - GV yêu cầu các nhóm làm việc.    - GV mời các nhóm trình bày.  - Mời các nhóm khác nhận xét  - GV nhận xét chung, tuyên dương. Giới thiệu hình minh họa Sao Thổ cho HS quan sát.  Bài 5: Bác Tân có một mảnh đất. Bác đã sử dụng  diện tích mảnh đất để trồng rau và hoa. Biết phần được dùng để trồng rau chiếm  diện tích, hỏi bác Tân còn lại bao nhiêu phần diện tích để trồng hoa? (Làm việc cá nhân)  + Bài toán cho biết gì?  - Bài toán hỏi gì?  - GV yêu cầu HS làm bài cá nhân vào vở.  - HS trình bày bài làm. HS khác nhận xét.  - GV nhận xét, tuyên dương. | - 1 HS đọc đề bài.  - Muốn trừ hai phân số khác mẫu số ta quy đồng mẫu số hai phân số rồi trừ hai phân số đó.  - 2 HS lên bảng thực hiện. HS lớp làm vào vở.  a)  b)  c)  d)  - HS lắng nghe nhận xét.  - Lấy mẫu số đó làm mẫu số chung rồi quy đồng mẫu số, thực hiện phép trừ hai phân số đó.  - HS lắng nghe rút kinh nghiệm.  - 1 HS đọc đề bài.  - 2 bước: Bước 1: Rút gọn; Bước 2: Tính.  - 1 HS trình bày: Bước 1: Xét xem tử số và mẫu số cùng chia hết cho số tự nhiên nào lớn hơn 1. Bước 2: Chia tử số và mẫu số cho số đó. Bước 3: Cứ làm như thế cho đến khi nhận được phân số tối giản.  - HS làm bài theo nhóm 2 vào vở. 1 nhóm làm vào phiếu bài tập.  a)  b)  c)  d)  - Các nhóm trình bày.  - Các nhóm khác nhận xét.  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm.  - 1 HS đọc đề bài.  - HS quan sát trả lời miệng. HS khác nhận xét.  a) Cây gậy dài hơn sợi dây số mét là:  (mét)  b) Sợi dây dài hơn cây gậy số mét là:  (mét)  - 2 HS lần lượt trả lời. HS nhận xét  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm.  - 1 HS đọc đề bài.  - Muốn giải được ô chữ trước tiên phải tính giá trị của các biểu thức rồi điền chữ cái trước biểu thức dưới kết quả đúng.  - HS làm bài theo nhóm 4.  A.  H.  S.  O.  Ổ.  T.  - Ô chữ bí mật là: SAO THỔ.  - Các nhóm trình bày.  - Các nhóm khác nhận xét.  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm.  - 1 HS đọc đề bài.  + Bác Tân có một mảnh đất. Bác đã sử dụng  diện tích mảnh đất để trồng rau và hoa. Biết phần được dùng để trồng rau chiếm  diện tích.  + Hỏi bác Tân còn lại bao nhiêu phần diện tích để trồng hoa?  - HS tự làm bài vào vở.  Bài giải:  Số phần diện tích mảnh đất mà bác Tân dùng để trồng hoa là:  (diện tích)  Đáp số: diện tích mảnh đất.  - HS trình bày bài. HS khác nhận xét.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **4. Vận dụng trải nghiệm.**  \* Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  \* Cách tiến hành: | |
| - GV tổ chức vận dụng bằng các hình thức như trò chơi, hái hoa,... sau bài học để học sinh củng cố thêm về phép trừ phân số.  - Ví dụ: GV tổ chức Trò chơi Ai nhanh Ai đúng. GV ghi 4 phép tính trừ. HS lần lượt trả lời kết quả từng phép tính. Ai trả lời nhanh và chính xác hơn sẽ được tuyên dương.  b)  c)  d)  - Nhận xét, tuyên dương. | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - HS tham gia chơi.  - HS lắng nghe để vận dụng vào thực tiễn. |

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**